

Số: 12 /2013-TTLT-BCA-BQP- BTC

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn về chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động,
học nghề của phạm nhân trong trại giam**

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn về chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân trong trại giam như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này hướng dẫn về chế độ lao động của phạm nhân và tổ chức lao động cho phạm nhân; sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân trong trại giam; bảo đảm nguồn vốn và quản lý, sử dụng nguồn vốn lao động cho phạm nhân; trách nhiệm của trại giam và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư liên tịch này áp dụng đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các trại giam do Bộ Công an và Bộ Quốc phòng quản lý; cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng và các trại giam, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ quy định của Luật Thi hành án hình sự và các quy định của pháp luật khác có liên quan; bảo đảm chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với phạm nhân.

2. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của phạm nhân; tạo điều kiện thuận lợi cho phạm nhân ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng sau khi chấp hành xong án phạt tù.

3. Bảo đảm quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả, đúng mục đích kết quả lao động, học nghề của phạm nhân, góp phần nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, tinh thần cho trại giam và phạm nhân để phục vụ tốt hơn cho công tác quản lý, giáo dục, cải tạo phạm nhân.

Chương II

CHẾ ĐỘ LAO ĐỘNG CỦA PHẠM NHÂN

VÀ VIỆC TỔ CHỨC LAO ĐỘNG, HỌC NGHỀ CHO PHẠM NHÂN

Điều 4. Chế độ lao động của phạm nhân

1. Trong thời gian chấp hành án phạt tù ở trại giam, phạm nhân có nghĩa vụ phải lao động để cải tạo và trở thành công dân có ích cho xã hội; Giám thị trại giam có trách nhiệm bố trí lao động cho phạm nhân phù hợp với độ tuổi, sức khỏe, giới tính, mức án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng phạm nhân và đáp ứng yêu cầu quản lý, giáo dục phạm nhân.

Thời gian lao động của phạm nhân trong một ngày không quá 08 giờ, trường hợp lao động công việc nặng nhọc, độc hại theo danh mục do pháp luật quy định thì thời gian lao động trong một ngày không quá 06 giờ; phạm nhân được bố trí ngày thứ bảy để học tập và được nghỉ lao động ngày chủ nhật, ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật. Trường hợp đột xuất hoặc do yêu cầu thời vụ, Giám thị trại giam có thể yêu cầu phạm nhân làm thêm giờ nhưng không được quá 02 giờ trong 01 ngày; phạm nhân lao động thêm giờ hoặc lao động trong ngày thứ bảy, chủ nhật thì được nghỉ bù hoặc bồi dưỡng bằng tiền, hiện vật.

2. Không bố trí công việc nặng nhọc, độc hại theo danh mục do pháp luật quy định đối với các trường hợp sau đây:

- a) Phạm nhân là nam từ 60 tuổi trở lên;
- b) Phạm nhân là người chưa thành niên;
- c) Phạm nhân là nữ;
- d) Phạm nhân được y tế của trại giam xác định không đủ sức khỏe (mắc bệnh hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần) để lao động nặng nhọc, độc hại.

3. Phạm nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây được nghỉ lao động:

a) Phạm nhân nữ có thai được nghỉ lao động trước và sau khi sinh con theo quy định của pháp luật về lao động;

b) Phạm nhân bị bệnh, không đủ sức khỏe để lao động và được y tế của trại giam xác nhận;

c) Phạm nhân đang điều trị tại trạm xá, bệnh xá hoặc bệnh viện;

d) Phạm nhân có con dưới 36 tháng tuổi đang ở cùng mẹ trong trại giam mà bị bệnh, được y tế của trại giam xác nhận.

Điều 5. Tổ chức lao động, học nghề cho phạm nhân

1. Lập kế hoạch tổ chức lao động hàng năm

Căn cứ vào độ tuổi, sức khỏe, giới tính, mức án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của phạm nhân; điều kiện đất đai, tài nguyên, các ngành nghề, trang thiết bị, phương tiện, vật tư, nguồn vốn mà trại giam đang quản lý và điều kiện cụ thể của trại giam, Giám thị trại giam lập kế hoạch tổ chức lao động trong năm cho phạm nhân, gửi về Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an (đối với các trại giam do Bộ Công an quản lý), cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với các trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với các trại giam do Quân khu quản lý) vào trước ngày 05 tháng 7 hàng năm. Kế hoạch tổ chức lao động hàng năm cho phạm nhân phải có các nội dung cơ bản sau đây:

a) Tổng số phạm nhân, trong đó có số lượng phạm nhân đủ điều kiện lao động theo quy định của pháp luật;

b) Dự kiến chi phí cho lao động; trích khấu hao tài sản cố định;

c) Dự kiến kết quả thu được từ lao động của phạm nhân; chênh lệch thu, chi trong tổ chức lao động của phạm nhân;

d) Dự kiến, đề xuất kế hoạch sử dụng kết quả động lao động của phạm nhân theo quy định tại Điều 8 Thông tư liên tịch này.

2. Phê duyệt kế hoạch tổ chức lao động hàng năm

Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu có trách nhiệm xem xét, phê duyệt kế hoạch tổ chức lao động hàng năm của trại giam trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được dự thảo kế hoạch do trại giam gửi.

3. Thực hiện Kế hoạch tổ chức lao động hàng năm

a) Căn cứ kế hoạch tổ chức lao động, học tập, dạy nghề đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Giám thị trại giam tổ chức để phạm nhân lao động,

học nghề và có các biện pháp khuyến khích phạm nhân tích cực lao động, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch lao động được giao.

b) Trong quá trình tổ chức cho phạm nhân lao động, học nghề nếu có những biến động bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... mà trại giam không thể hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao thì Giám thị trại giam gửi báo cáo bằng văn bản về Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an (đối với các trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với các trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với các trại giam do Quân khu quản lý) để đề nghị điều chỉnh kế hoạch tổ chức lao động cho phạm nhân. Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu xem xét, quyết định điều chỉnh kế hoạch tổ chức lao động của trại giam cho phù hợp vào quý IV hằng năm.

Điều 6. Hạch toán kế toán thu, chi từ các hoạt động tổ chức lao động, học nghề của phạm nhân

1. Các trại giam phải mở hệ thống sổ kế toán và việc hạch toán kế toán các khoản thu, chi tài chính phát sinh, báo cáo tài chính được thực hiện theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Mọi khoản thu, chi từ hoạt động lao động, học nghề của phạm nhân phải được phản ánh vào hệ thống sổ kế toán của trại giam.

2. Các trại giam hạch toán đầy đủ các khoản chi phí hợp lý trong quá trình tổ chức lao động, học nghề cho phạm nhân vào giá thành sản phẩm. Chi phí hợp lý trong tổ chức lao động, dạy nghề bao gồm: chi phí vật tư, nguyên liệu; tiền công thuê lao động bên ngoài (nếu có); chi phí điện, nước; tiền ăn thêm do lao động nặng nhọc, độc hại ngoài tiền ăn theo tiêu chuẩn do ngân sách nhà nước cấp (tính bằng 15% so với tiêu chuẩn định lượng ăn trong ngày theo tiêu chuẩn do ngân sách nhà nước cấp cho lao động nặng nhọc hoặc độc hại theo quy định của pháp luật); tiền bồi dưỡng cho phạm nhân làm thêm giờ hoặc lao động ngày thứ bảy, chủ nhật, tiền bồi dưỡng cho phạm nhân làm thêm giờ hoặc làm ngày nghỉ; trích khấu hao tài sản cố định phục vụ quá trình tổ chức lao động, học nghề; chi phí quản lý và các chi phí khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động lao động, học nghề của phạm nhân.

Điều 7. Lập báo cáo kết quả thu, chi và phê duyệt báo cáo kết quả thu, chi từ các hoạt động lao động, học nghề của phạm nhân.

1. Báo cáo kết quả thu, chi từ hoạt động lao động, học nghề của phạm nhân trong các trại giam là báo cáo tổng hợp về số liệu, tình hình và kết quả thu, chi từ các hoạt động lao động, học nghề của phạm nhân. Giám thị trại giam chịu trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp và báo cáo thuyết minh chi tiết

về kết quả thu, chi theo biểu mẫu kèm theo Thông tư liên tịch này vào cùng kỳ với báo cáo quyết toán ngân sách hàng quý, năm và gửi về Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với các trại giam do Quân khu quản lý).

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm kiểm tra, phê duyệt báo cáo kết quả thu, chi từ hoạt động lao động, học nghề của phạm nhân ở các trại giam thuộc quyền quản lý; tổng hợp báo cáo lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Quân khu để xem xét, quyết định, đồng gửi cơ quan quản lý tài chính Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Quân khu để theo dõi, tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Quân khu theo quy định của pháp luật.

Chương III

SỬ DỤNG KẾT QUẢ LAO ĐỘNG, HỌC NGHỀ CỦA PHẠM NHÂN; BẢO ĐẢM NGUỒN VỐN VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN VỐN LAO ĐỘNG CHO PHẠM NHÂN TRONG TRẠI GIAM

Điều 8. Sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân

Kết quả lao động của phạm nhân là phần chênh lệch thu lớn hơn chi từ hoạt động tổ chức lao động, học nghề của phạm nhân sau khi trừ các chi phí hợp lý quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư liên tịch này được phân phối, sử dụng là:

* 1. Trích 16% để bổ sung mức ăn cho phạm nhân; thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động; làm thêm giờ, lao động ngày thứ bảy, chủ nhật, cụ thể như sau:

a) Bổ sung mức ăn:

⊖ Căn cứ vào mức kinh phí được trích (từ nguồn 16% nêu trên), Giám thị trại giam quyết định bổ sung mức ăn hàng ngày cho phạm nhân nhưng không được tăng thêm quá 1/6 lần tiêu chuẩn ăn hàng tháng mà pháp luật quy định cho mỗi phạm nhân;

⊖ Đối với phạm nhân lao động làm thêm giờ, lao động ngày thứ bảy, chủ nhật, được hưởng tiêu chuẩn ăn bằng 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường (trong đó có 01 tiêu chuẩn ăn ngày thường do ngân sách nhà nước đảm bảo) cho mỗi phạm nhân. Tiêu chuẩn ăn thêm này, nếu không sử dụng theo quy định thì phạm nhân được gửi trại giam quản lý để nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù.

b) Thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề (kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức lao động hoặc tăng năng suất lao động...). Mức thưởng bằng 1/2 giá trị ngày công lao động vượt chỉ tiêu, định mức lao động hoặc tăng năng suất lao động. Phạm nhân được sử dụng số tiền thưởng này để gửi cho gia đình hoặc gửi lưu ký tại trại giam để sử dụng theo quy định.

c) Trường hợp đã trích đủ mức ăn bổ sung theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này mà còn dư kinh phí thì Giám thị trại giam báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu xem xét, quyết định chi khoản kinh phí còn dư này để mua các vật dụng sinh hoạt phục vụ chung cho phạm nhân ở các trại giam và phải phổ biến cho tập thể phạm nhân biết thông qua Ban tự quản của phạm nhân, đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch và đúng đối tượng được thụ hưởng.

* 2. Trích 10% lập quỹ hòa nhập cộng đồng để chi hỗ trợ cho phạm nhân sau khi chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Số kinh phí này (coi như 100%) được sử dụng như sau:

- Trích 80% chi hỗ trợ cho phạm nhân sau khi chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng trên cơ sở thời gian chấp hành án phạt tù, kết quả các kỳ xếp loại thi đua chấp hành án phạt tù và hoàn cảnh gia đình của phạm nhân để tính mức chi hỗ trợ;

- Trích 20% để các trại giam tiến hành các hoạt động cho phạm nhân chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng như: tổ chức giáo dục công dân, giáo dục pháp luật, tư vấn, liên hệ tìm việc làm và các hoạt động khác có liên quan đến việc tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân.

* 3. Trích 15% bổ sung quỹ phúc lợi của trại giam để:

— Hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ của trại giam có hoàn cảnh khó khăn hoặc khi bị bệnh, rủi ro, tai nạn lao động; khi điều trị tại bệnh xá, trạm xá, bệnh viện; hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cán bộ, chiến sĩ của trại giam;

— Hỗ trợ cho phạm nhân khi bị bệnh hoặc gặp rủi ro, tai nạn lao động; khi điều trị tại bệnh xá, trạm xá, bệnh viện; hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của phạm nhân;

— Hỗ trợ các hoạt động phúc lợi khác của trại giam.

* 4. Trích 7% bổ sung quỹ khen thưởng của trại giam để:

a) Thưởng cho những phạm nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình chấp hành án. Mức thưởng đối với 01 phạm nhân không vượt quá 2.000.000 đồng/lần/phạm nhân. Phạm nhân được sử dụng số tiền thưởng này để ăn

thêm hoặc gửi cho thân nhân hoặc gia đình, gửi lưu ký để sử dụng tại trại giam hoặc nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù.

b) Thưởng cho cán bộ, chiến sĩ của trại giam có thành tích trong việc tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân. Tổng mức tiền thưởng chung tối đa một năm đối với cán bộ, chiến sĩ của trại giam không vượt quá 02 tháng lương theo cấp bậc hàm của toàn đơn vị.

* 5. Trích 10% để tổ chức đào tạo, dạy nghề, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù.

* 6. Căn cứ vào nguồn quỹ và tình hình thực tế, Giám thị trại giam quyết định và tổ chức thực hiện các nội dung chi theo quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều này; trường hợp cuối năm còn dư kinh phí thì được chuyển sang năm sau để sử dụng. Riêng các nội dung chi quy định tại các khoản 2 và 5 Điều này, Giám thị trại giam phải lập dự toán theo hướng dẫn của Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với các trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với trại giam do Quân khu quản lý) và phải được Thủ trưởng các cơ quan này phê duyệt dự toán trước khi tổ chức thực hiện.

Đối với các trại giam có kết quả lao động bình quân tính trên một phạm nhân lớn hơn 1,5 lần kết quả lao động bình quân chung thì phải nộp phần vượt này về Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Cơ quan thi hành án hình sự cấp Quân khu để xem xét, điều tiết cho các trại giam có kết quả lao động bình quân tính trên 01 phạm nhân thấp hơn 1/2 lần mức kết quả lao động bình quân chung.

* 7. Trích 42% nộp về Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với trại giam do Quân khu quản lý) để sử dụng vào các mục chi sau:

a) 2% để làm quỹ khen thưởng chung cho các trại giam và hỗ trợ hoạt động quản lý, tổng kết, sơ kết, tập huấn hàng năm của Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Cơ quan thi hành án hình sự cấp Quân khu.

b) 40% để tạo nguồn vốn đầu tư chung cho các trại giam (mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ phục vụ giáo dục, lao động, dạy nghề và xây dựng cơ sở vật chất).

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất của các trại giam, Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Quân khu có trách nhiệm phê duyệt danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị dưới 05 tỷ đồng, chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt các danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị trên 05 tỷ đồng.

Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí được trích lại để đầu tư cho các dự án, kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất cho các trại giam đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

8. Kết quả lao động, học nghề của phạm nhân không thuộc đối tượng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng.

9. Giám thị trại giam chịu trách nhiệm:

a) Trích nộp và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thu được từ kết quả lao động của phạm nhân trong trại giam theo đúng các quy định của Thông tư liên tịch này và quy định của văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Tổ chức kiểm kê, đánh giá tài sản, vật tư, tiền vốn lao động, kết quả thực hiện kế hoạch, tổng số thu, chi từ các hoạt động lao động của đơn vị và báo cáo về Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với trại giam do Quân khu quản lý). Thời điểm thống kê, báo cáo tính từ 0 giờ ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2014 và thay thế Thông tư liên tịch số 04/2010/TTLT/BCA-BQP-BTC ngày 12/01/2010 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân trong trại giam.

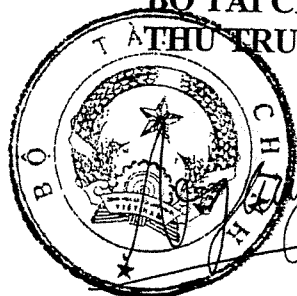
Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có

trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư liên tịch này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính để có hướng dẫn kịp thời.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG



KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ QUỐC PHÒNG
THỨ TRƯỞNG



KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG AN
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Công Nghiệp

Thượng tướng Nguyễn Thành Cung

Thượng tướng Lê Quý Vượng

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tài chính;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT (BCA; BQP; BTC).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ban hành theo Thông tư liên tịch số:
12/TTLT/BCA - BQP - BTC, ngày 02
tháng 12 năm 2013 của liên Bộ Công
an, Quốc phòng, Tài chính Hướng
dẫn về chế độ lao động và sử dụng kết
quả lao động của phạm nhân trong
trại giam

**BÁO CÁO QUYẾT TOÁN THU, CHI
TỪ KẾT QUẢ LAO ĐỘNG CỦA PHẠM NHÂN TRONG TRẠI GIAM
QUÝ.....NĂM.....**

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	CHIA RA						
			Trồng trọt	Chăn nuôi	Thủ công chế biến	SX vật liệu XD	Lâm sản trồng rừng	NN khác	Tổng cộng
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
1	Số chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối kỳ trước chuyển sang (*)	01							
2	Thu trong kỳ	02							
	Lũy kế từ đầu năm	03							
3	Chi trong kỳ	04							
	Trong đó:								
	- Giá vốn hàng bán	05							
	- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý	06							
	- Thuế GTGT theo PP trực tiếp	07							
	Lũy kế từ đầu năm đến nay	08							
4	Chênh lệch thu lớn hơn chi kỳ này (09 = 02 - 04) (*)	09							
	Lũy kế từ đầu năm đến nay	10							

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	CHIA RA						
			Trồng trọt	Chăn nuôi	Thủ công chế biến	SX vật liệu XD	Lâm sản trồng rừng	NN khác	Tổng cộng
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
5	Nộp ngân sách nhà nước kỳ này	11							
	Luỹ kế từ đầu năm	12							
6	Nộp cấp trên kỳ này	13							
	Luỹ kế từ đầu năm	14							
7	Bổ sung nguồn kinh phí kỳ này	15							
	Luỹ kế từ đầu năm	16							
8	Trích lập các quỹ kỳ này	17							
	Luỹ kế từ đầu năm	18							
9	Số chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối đến cuối kỳ này (*) (19 = 01 + 09 - 11 - 13 - 15 - 17)	19							

(*) Nếu chi lớn hơn thu thì ghi số âm dưới hình thức ghi trong ngoặc (.....)

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

,ngày tháng năm 200
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)